

Bản án số: 06/2020HS-PT
Ngày 20/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương.

Các Thẩm phán: Ông Ma Quốc Tuấn
Ông Hà Quang Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh BK.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Đồi - Kiểm sát viên.

Ngày 20/02/2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh BK tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2020/LTPT-HS ngày 07/01/2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh BK.

- *Bị cáo kháng cáo:* **Nguyễn Văn H**, sinh ngày: 09/8/1981 tại tỉnh TN; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 40, phường PDP, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị T; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T T và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Trần Minh Q1, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh BK. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng được triệu tập:

1. Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khu 6, TL, xã TL, huyện ĐA, thành phố HN. Vắng mặt tại phiên tòa;

2. Nguyễn Thị T T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh BK. Có mặt tại phiên tòa;

3. Lường Thị T, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn PS2, xã YĐ, huyện CM, tỉnh BK. Vắng mặt tại phiên tòa;

4. Nguyễn Toán K, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh BK. Vắng mặt tại phiên tòa;

5. Vũ Văn U, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh BK. Vắng mặt tại phiên tòa;

6. Đỗ Chí Q, sinh năm 1967. Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh BK. Vắng mặt tại phiên tòa;

7. Sái Văn L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh BK. Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 01/3/2018, Trần Minh Q1, Hoàng Bảo Q1, Nguyễn Toán K, Đỗ Chí Q, Lộc Mạnh H cùng nhau uống rượu ở quán của ông Sái Văn L ở gò cát bên bờ sông Cầu đối diện Đền Thắm thuộc tổ 6, thị trấn CM, huyện CM. Cả nhóm uống rượu được khoảng 30 phút thì có Nguyễn Tiến Q đi lễ Đền Thắm, nhìn thấy Q là người quen nên K, H và Hoàng Bảo Q1 gọi Q sang để cùng uống rượu. Khi Q sang ngồi uống rượu với mọi người được khoảng 30 phút thì giữa Trần Minh Q1 và Q xảy ra mâu thuẫn, Q1 dùng tay tát vào mặt Q, bị Q1 tát trước mặt mọi người, Q bức tức đi bộ quay lại bờ sông phía khu vực Đền Thắm. Khi đến quán của ông Nguyễn Hữu Q, Q vào quán của ông Q lấy một con dao dài khoảng 25cm, loại dao Inox, cầm ra đứng ở ven đường chửi Trần Minh Q1. Thấy Q cầm dao nên K, H và Hoàng Bảo Q1 can ngăn. Được mọi người can ngăn, Q đem dao cất trả lại quán ông Q rồi đi sang quán của ông L để giảng hòa với Trần Minh Q1. Trước đó, trong lúc giữa Q và Trần Minh Q1 xảy ra xô xát, ông Quân gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Thùy T là em gái ruột Q, bảo T “*Mày đi xuống Đền Thắm xem thằng Q nó uống rượu say, đánh nhau ở dưới đấy*”. Nhận được điện thoại của ông Q, T một mình đi xe máy xuống khu vực Đền Thắm. Đến nơi, Trang gọi Q về, rồi chửi: “*Bạn bè đéo gì, chơi với lũ mất dạy này*”, thấy vậy Q đi từ quán của ông L sang đền Thắm để đi về. Khi Q vừa ngồi lên xe máy thì Trần Minh Q1 đi từ bên quán ông L sang đến chỗ Q, Q nói với Trần Minh Q1 “*Thôi mày say rồi về đi, mai tỉnh nói chuyện*”. Q vừa nói xong thì Trần Minh Q1 đâm về phía Q nhưng không trúng, rồi Q1 dùng tay túm tóc Q từ phía sau, lôi Q ra cách đó khoảng 02m đến 03m, hai bên vật lộn, đánh nhau bằng tay nhưng chưa gây thương tích. Trong khi đánh nhau, Q vớ được hai ngọn mía bầu dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 02cm ở gần đó, tay phải Q cầm phần ngọn của hai ngọn mía khua lung tung hai lần, một lần trúng vào vùng trán phải, một lần trúng vào vùng trán trái của Trần Minh Q1, làm cho trán của Q1 bị chảy máu. Trong khi Q và Trần Minh Q1 đánh nhau, thì T cũng dùng một chiếc dép nhựa, loại dép tổ ong ném về phía Trần Minh Q1 nhưng không trúng. Thấy giữa Q và Trần Minh Q1 đánh nhau, K, H và Hoàng Bảo Q1 cùng mọi người vào can ngăn. Lúc này, T dùng điện thoại gọi cho chồng là Nguyễn Văn H, mục đích để H đến đưa Q về. Nhận được điện thoại của Tr, H đi xe máy từ xã YN, huyện PL, tỉnh TN về nhà tại tổ 6, thị trấn CM, rồi đi đến khu vực Đền Thắm thì dựng xe máy ở gần quán bán hàng của chị L. Lúc này việc xô xát giữa Q và Trần Minh Q1 đã kết thúc, hai bên đang cãi, chửi nhau. Trần Minh Q1 chạy đến sập làm bằng tre, gỗ gần đó để giật gậy, nhưng không được, Trần Minh

Q1 đi ra khu vực giữa đường, thấy vậy H dùng tay phải cầm một chiếc ghế con bằng gỗ có kích thước dài 0,26m, rộng 0,16m, cao 0,10m của chị Lương Thị T là người bán mía ở Đền Thắm gần quán của chị L, chạy đến đối diện với Trần Minh Q1, cách Q1 khoảng 01m (Một mét), H cầm chiếc ghế gỗ trên đập một nhát theo chiều hướng từ phải qua trái vào phần mặt bên trái của Trần Minh Q1, làm cho Q1 bị chảy máu miệng, máu mũi. Thấy vậy, K kéo H ra, mọi người vào can ngăn nên việc xô xát dừng lại. Sau đó Trần Minh Q1 được Trần Văn T đưa đến Trung tâm y tế huyện CM rửa vết thương rồi được đưa đi điều trị tại Bệnh viện trường Đại học Y Thái Nguyên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 2005/C54-TT1, ngày 20/4/2018 của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an kết luận:

"1. Kết quả chính: Qua nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Trần Minh Q1 bị chấn động não, gãy cung tiếp trái, vỡ thành ngoài xoang hàm trái (bệnh kèm theo: dị hình vách ngăn mũi, quá phát cuốn giữa) đã được điều trị phẫu thuật (ngày 06.3.2018) điều trị gãy xương gò má - cung tiếp bằng nẹp vít hợp kim; sau phẫu thuật 8 ngày xuất hiện viêm mũi xoang (chảy máu và dịch qua lỗ mũi trái kèm đau mũi), bệnh nhân tiếp tục được phẫu thuật (ngày 28.3.2018) chỉnh hình vách ngăn mũi + mở xoang sàng + chỉnh cuốn giữa trái. Hiện để lại các di chứng, thương tích sau: Diện sẹo vùng trán phải; Diện sẹo vùng trán trái; Sẹo mổ vùng gò má trái; Gãy xương gò má - cung tiếp trái đã phẫu thuật còn phương tiện kết xương kèm vỡ thành ngoài xoang hàm trái; Viêm xoang hàm trái sau chấn thương vỡ thành ngoài xoang hàm trái; Không có di chứng chấn thương sọ não.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Minh Q1 tại thời điểm giám định là: 18% (*Mười tám phần trăm*).

3. Cơ chế hình thành dấu vết thương tích: Các tổn thương vùng trán và gò má trái của anh Trần Minh Q1 do vật tày gây nên".

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 4071/C54-TT1 ngày 13/8/2018 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: " ... Tổn thương gãy xương vùng gò má - cung tiếp trái, vỡ thành ngoài xoang hàm trái do vật tày tác động theo chiều hướng từ trái sang phải".

Tại Công văn số 193/C09-TT1 ngày 30/01/2019 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an, trả lời: " Đối với 02 thương tích, diện sẹo vùng trán phải và sẹo vùng trán trái tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%; Đối với 03 thương tích sẹo mổ vùng gò má trái, gãy xương gò má - cung tiếp trái đã phẫu thuật còn phương tiện kết xương kèm vỡ thành ngoài xoang hàm trái và viêm xoang hàm trái sau chấn thương vỡ thành ngoài xoang hàm trái, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%".

Ngay sau khi vụ án xảy ra, vào hồi 20 giờ 05 phút ngày 01/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM, tỉnh BK tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu 01 ghế gỗ có kích thước dài 0,26m, rộng 0,16m, cao 0,10m. Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm 02 ngọn mía mà Q dùng để đánh Trần Minh Q1 nhưng không thu giữ được.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST, ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh BK đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án, cho rằng mình không được đánh vào mặt Trần Minh Q1 bằng ghế gỗ nên không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, thừa nhận Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo nhất trí với mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên và đề nghị được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK phát biểu quan điểm: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nhận thấy: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 250.000.000đ; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập*"; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo có bố đẻ là Nguyễn Văn C được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" nhưng cho hưởng án treo. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo, nên được Hội đồng xét xử xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo không nhận tội, do vậy Tòa án cấp phúc thẩm đã triệu tập bị hại và người làm chứng để xem xét toàn diện nội dung vụ án. Tại phiên tòa ngày hôm nay, đã vắng mặt nhiều người tham gia tố tụng được triệu tập. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thay đổi nội dung kháng cáo thừa nhận cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo nhất trí với mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên và đề nghị được hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK và bị cáo đề nghị tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng, việc

xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng được triệu tập là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/3/2018, tại khu vực Đền Thắm thuộc tổ 6, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh BK, Nguyễn Văn H đã có hành vi dùng 01 chiếc ghế gỗ có kích thước dài 0,26m, rộng 0,16m, cao 0,10m đập vào mặt Trần Minh Q1. Hậu quả, Q1 bị thương tích gãy xương gò má - cung tiếp trái kèm vỡ thành ngoài xoang hàm trái. Viêm xoang hàm trái sau chấn thương vỡ thành ngoài xoang hàm trái. Tổng tỷ lệ thương tích của Trần Minh Q1 do H gây ra là 16%.

Với hành vi nêu trên của bị cáo nhận thấy rằng, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" và xử phạt bị cáo mức án 18 (Mười tám) tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" là đúng người, đúng tội, không oan, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cần được áp dụng đối với bị cáo tại cấp phúc thẩm. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã cùng gia đình chủ động bồi thường cho bị hại. Bị cáo được Nhà nước tặng "*Huy chương chiến sỹ vẻ vang*", do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập*". Ngoài ra, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Chung được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo thấy rằng, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, đủ khả năng tự cải tạo, đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng các tình tiết mới, ghi nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tại phiên tòa, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh BK.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s và v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường PDP, thành phố TN, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện CM;
- VKSND huyện CM;
- TAND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khánh Phương